

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 754/QĐ-UBND

Thái Bình, ngày 24 tháng 4 năm 2013

### QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt đề cương, dự toán Đề án điều tra, khảo sát, lưu trữ cơ sở dữ liệu hiện trạng công trình hạ tầng kỹ thuật ngầm đô thị thành phố Thái Bình năm 2013

#### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/6/2009;

Căn cứ Nghị định số 39/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về quản lý không gian xây dựng ngầm đô thị;

Căn cứ Thông tư số 11/2012/TT-BXD ngày 07/8/2012 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn về quản lý cơ sở dữ liệu công trình ngầm đô thị;

Căn cứ Quyết định số 06/2010/QĐ-UBND ngày 07/6/2010 của UBND tỉnh Thái Bình về việc ban hành qui định phân cấp quản lý quy hoạch xây dựng, quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Thái Bình;

Căn cứ Công văn số 171/STC-TCĐT ngày 15/3/2013 của Sở tài chính về việc thẩm định dự toán Đề án điều tra, khảo sát, lưu trữ cơ sở dữ liệu hiện trạng công trình hạ tầng kỹ thuật ngầm đô thị thành phố Thái Bình;

Xét đề nghị của Sở Xây dựng Thái Bình tại Tờ trình số 21/TTr-SXD ngày 15/3/2013 về việc Phê duyệt nhiệm vụ, dự toán Đề án điều tra, khảo sát, lưu trữ cơ sở dữ liệu hiện trạng công trình hạ tầng kỹ thuật ngầm đô thị thành phố Thái Bình năm 2013;

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt đề cương, dự toán Đề án điều tra, khảo sát, lưu trữ cơ sở dữ liệu hiện trạng công trình hạ tầng kỹ thuật ngầm đô thị thành phố Thái Bình năm 2013, với các nội dung chủ yếu sau.

**A. Tên Đề án:** Điều tra, khảo sát, lưu trữ cơ sở dữ liệu hiện trạng công trình hạ tầng kỹ thuật ngầm đô thị thành phố Thái Bình năm 2013.

**B. Chủ đầu tư:** Sở Xây dựng Thái Bình.

**C. Đơn vị tư vấn lập Đề án:** Viện quy hoạch Xây dựng - Sở Xây dựng Thái Bình.

**D. Nội dung Đề án:**

**I. Phần thuyết minh:**

**1. Phần mở đầu:** Sự cần thiết; Mục tiêu của Đề án; Những căn cứ pháp lý và tài liệu sử dụng để lập Đề án; Mục đích, nhiệm vụ, phạm vi điều tra, khảo sát, thu thập số liệu, phương pháp nghiên cứu.





## **2. Số liệu điều tra, khảo sát phục vụ lập Đề án**

### **a. Phạm vi điều tra, khảo sát, thu thập số liệu:**

- Các tuyến phố chính của thành phố đã được Ủy ban nhân dân thành phố quy định tại quy chế quản lý đô thị ban hành tại Quyết định số 07/2011/QĐ-UBND ngày 12/7/2011 của Ủy ban nhân dân thành phố Thái Bình;

- Các khu đô thị, các khu công nghiệp, các khu vực quảng trường, công viên trên phạm vi thành phố Thái Bình.

b. Đánh giá hiện trạng công trình hạ tầng kỹ thuật ngầm đô thị thành phố Thái Bình. Công tác lưu trữ cơ sở dữ liệu công trình hạ tầng kỹ thuật ngầm đô thị thành phố Thái Bình.

### **3. Đề xuất các phương án, dự án sử dụng hạ tầng dùng chung:**

- Dự án hạ ngầm hệ thống đường cấp điện, thông tin liên lạc tại một số tuyến phố chính;

- Dự án thí điểm công trình hạ tầng kỹ thuật dùng chung tại các khu đô thị mới, các khu công nghiệp.

### **4. Xây dựng cơ sở dữ liệu và Quy định trách nhiệm quản lý, cung cấp thông tin, dữ liệu và cập nhật dữ liệu bổ sung:**

- Các phương pháp lưu trữ cơ sở dữ liệu theo nhiệm vụ điều tra, khảo sát (bằng phần mềm CIVIL-3D có bản quyền và bằng hồ sơ, văn bản);

- Quy định trách nhiệm quản lý, cung cấp thông tin, dữ liệu và cập nhật dữ liệu bổ sung:

+ Trách nhiệm cơ quan quản lý, cung cấp dữ liệu;

+ Trách nhiệm của các tổ chức sở hữu, sử dụng và quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật ngầm đô thị về việc cung cấp thông tin, dữ liệu định kỳ, hằng năm cho cơ quan quản lý dữ liệu.

### **5. Tổ chức thực hiện và kiến nghị đề xuất:**

- Phân công nhiệm vụ:

+ Sở Xây dựng;

+ Các Sở, ngành và đơn vị phối hợp thực hiện.

- Kiến nghị đề xuất.

- Tiến độ thực hiện Đề án: Thực hiện theo Chương trình công tác năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

+ Tổ chức lập dự án: Từ tháng 01/2013 đến tháng 8/2013;

+ Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh: Tháng 9/2013.

+ Hoàn chỉnh Đề án trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt: Tháng 10/2013.

## **II. Các số liệu điều tra, khảo sát phục vụ lập Đề án và Xây dựng cơ sở dữ liệu:**

### **1. Nội dung các số liệu điều tra:**

- Thu thập hồ sơ hoàn công, hồ sơ thiết kế các dự án đầu tư công trình hạ tầng kỹ thuật ngầm đô thị đã được phê duyệt, triển khai xây dựng từ năm 2012 đến năm 2015 bao gồm: Công trình cấp nước, thoát nước, cấp điện, thông tin liên lạc, chiếu sáng đô thị và các công trình ngầm khác. Trên các tuyến phố chính của thành phố đã được Ủy ban nhân dân thành phố quy định tại quy chế quản lý đô

thị ban hành tại Quyết định số 07/2011/QĐ-UBND ngày 12/7/2011 của Ủy ban nhân dân thành phố Thái Bình; các khu đô thị, các khu công nghiệp, các khu vực quảng trường, công viên trên phạm vi thành phố Thái Bình.

+ Khảo sát thực địa và dò tìm các công trình hạ tầng kỹ thuật ngầm bằng thiết bị dò đường ống và cáp ngầm kết hợp máy đo trắc địa toàn đạc trên 77 tuyến phố chính của thành phố với khối lượng như sau:

+ Tổng chiều dài các tuyến phố cần điều tra, khảo sát: 127,425km;

+ Đo vẽ mặt cắt ngang các tuyến (khoảng cách các mặt cắt là 100m);

- Dữ liệu về quy hoạch xây dựng đô thị bao gồm: Các đồ án quy hoạch đô thị tại thành phố Thái Bình;

- Các dữ liệu thông tin có liên quan về quản lý xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật ngầm đô thị tại thành phố về các nội dung: Cấp và loại công trình; quy mô, tính chất công trình, thời gian hoàn thành và tình hình sử dụng công trình; Thông tin tên, địa chỉ, số điện thoại liên hệ của chủ sở hữu công trình và các đơn vị quản lý vận hành, khai thác các công trình ngầm.

2. Xây dựng cơ sở dữ liệu:

- Lưu trữ cơ sở dữ liệu theo nhiệm vụ điều tra, khảo sát bằng phần mềm CIVIL-3D có bản quyền và bằng hồ sơ, văn bản;

- Báo cáo tổng hợp thuyết minh, các văn bản pháp lý có liên quan.

**Đ. Dự toán chi phí điều tra, khảo sát, lưu trữ cơ sở dữ liệu:**

1. Chi phí lập phương án, báo cáo khảo sát : 15.936.000 đồng;

2. Chi phí khảo sát : 318.720.000 đồng;

3. Chi phí mua phần mềm và số hoá bản đồ : 92.927.000 đồng;

4. Chi phí khác : 5.000.000 đồng;

5. Thuế VAT : 43.258.300 đồng.

Cộng : 475.841.300 đồng.

(Bằng chữ: Bốn trăm bảy mươi lăm triệu, tám trăm bốn mươi một nghìn, ba trăm đồng)

**Điều 2.** Sở Xây dựng có trách nhiệm phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị có liên quan lập Đề án đảm bảo tiến độ, đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, các Giám đốc sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông Vận tải, Thông tin và Truyền thông; Giám đốc Bưu điện Thái Bình, Điện lực Thái Bình; Trưởng Ban quản lý các khu công nghiệp; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thái Bình; Thủ trưởng Sở, ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐ VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, XDCB, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Văn Ca